TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGÃ NĂM** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2023/DS-ST
Ngày: 03 -8 - 2023.
"V/v Tranh chấp đòi lại tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Thỏ.

Ông Trương Văn Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quách Văn Diễn - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 02/2023/TLST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2023 về việc "Tranh chấp đòi lại tài sản". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2023/QĐXXST-KDTM ngày 30 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 150/2023/QĐST-KDTM ngày 17 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Lưu Văn M**, sinh năm 1960 (chủ hộ kinh doanh Năm M)

Địa chỉ: ấp Sóc Đ, xã H, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc Liêu.

* Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Tấn U, sinh năm 1960, địa chỉ: ấp Xa M, thị trấn P, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- *Bị đơn*: **Công ty cổ phần Trí N**. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm Tân P, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

* Người đại diện theo pháp luật ông Cổ Thành C, chức vụ: Giám đốc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa người đại nguyên đơn ông Nguyễn Tấn U trình bày:

Nguyên đơn có đăng ký kinh doanh vật tư nông nghiệp là hộ kinh doanh Năm M. Từ năm 2018 thì nguyên đơn có liên hệ với Công ty TNHH Một Thành Viên Trí N do ông Cổ Thành C làm giám đốc để mua phân về bán. Theo từng vụ trong năm mà nguyên đơn kêu Công Ty Trí Nchở phân về bán lại cho nông dân. Tùy theo thời điểm có chuyển chở phân đến rồi mới thanh toán tiền, có vụ thì cắt giá phân rồi chuyển tiền trước cho Công ty đến khi nào cần phân thì mới kêu Công ty chuyển giao phân cho nguyên đơn. Đến ngày 14/10/2022 thì nguyên đơn có thỏa thuận và đặt với Công ty mua phân NPK với giá là 870.000 đồng/bao và nguyên đơn có chuyển tiền cho Công ty số tiền là 173.980.000 đồng thông qua số tài khoản của ông C. Đến khi nguyên đơn cần phân thì có điện yêu cầu Công ty chở phân để giao, nguyên đơn nhiều lần yêu cầu nhưng phía Công ty không trả lời và cũng không có giao phân cho nguyên đơn.

Trước đây khi nguyên đơn thỏa thuận mua bán phân là Công ty TNHH Một Thành Viên Trí N Sóc Trăng. Nhưng sau lại chuyển tên thành Công ty cổ phần Trí N thì nguyên đơn không hay nên khi khởi kiện mới kiện và yêu cầu Công ty TNHH Một Thành Viên Trí N Sóc Trăng. Nay xin thay đổi lại là yêu cầu Công ty cổ phần Trí N do ông Cổ Thành C làm giám đốc.

Nay nguyên đơn ông Lưu Văn M yêu cầu Công ty cổ phần Trí N do ông Cổ Thành C làm giám đốc trả lại cho ông số tiền 174.000.000 đồng (làm tròn).

- Bị đơn Công ty cổ phần Trí N vắng mặt: Tòa án đã tống đạt hợp lệ các thông báo thụ lý về việc thụ lý vụ án; Thông báo về việc mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa. Tuy nhiên, bị đơn vẫn không có biên bản trình bày ý kiến đối với nội dung khởi kiện của nguyên đơn

Tại phiên tòa, vị Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử (HĐXX) đúng thành phần, thực hiện đầy đủ các thủ tục, trình tự khi xét xử vụ án. Các đương sự chấp hành tốt nội quy phiên tòa và quy định của pháp luật. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn trả lại cho nguyên đơn số tiền là 174.000.000 đồng (làm tròn).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

- *Về tố tụng:*

[1] Nguyên đơn khởi kiện chỉ yêu cầu bị đơn trả lại tiền mà nguyên đơn đã chuyển cho bị đơn để thanh toán giá phân nên HĐXX xác định đây là vụ án dân sự về viêc "Tranh chấp đòi lại tài sản". Ngoài ra, bị đơn có địa chỉ cư trú tại Khóm Tân P, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng theo qui định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn. Tòa án đã tống đạt hợp lệ lần thứ 02 nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không rõ lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

- *Về nội dung:*

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả lại số tiền 174.000.000 đồng. Theo nguyên đơn thì vào năm 2022 đã chuyển tiền cho bị đơn để thanh toán tiền phân nhưng phía bị đơn không thực hiện nghĩa vụ giao phân như thỏa thuận. Việc chuyển tiền thông qua hình thức chuyển khoản thông qua Ngân hàng TMCP Sài G (Sacombank). Xét thấy, theo tài liệu nguyên đơn cung cấp là giấy ủy nhiệm chi ngày 14/10/2022 thì nguyên đơn có chuyển cho người nhận là ông Cổ Thành C đại diện theo pháp luật của bị đơn số tiền 173.980.000 đồng (làm tròn 174.000.000 đồng) để thanh toán giá phân bón mà hai bên thỏa thuận mua bán với nhau. Tuy nhiên, trong quá trình thụ lý đến phiên tòa sơ thẩm bị đơn vắng mặt không có ý kiến cũng không có phản hồi gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 166 của Bộ luật dân sư.

[4] Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Công ty cổ phần Trí N có trách nhiệm trả lại tiền. Xét thấy, theo công văn số 1233/SKHĐT-ĐKKD ngày 09/5/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng thì "*Công ty cổ phần Trí N; địa chỉ trụ sở chính: Khóm Tân P, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu ngày 24/3/2014, loại hình công ty TNHH hai thành viên trở lên với tên là Công ty TNHH Trí N; Tại lần đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 10/12/2014, doanh nghiệp chuyển đổi loại hình thành Công ty TNHH Một Thành Viên Trí N Sóc Trăng (do Công ty TNHH Hiệp T là chủ sở hữu); Tại lần đăng ký thay đổi thứ 2 ngày 04/8/2021, doanh nghiệp chuyển đổi loại hình thành công ty cổ phần với tên gọi là Công ty cổ phần Trí N, người đại diện theo pháp luật là ông Cổ Thành C. Tính đến thời điểm cung cấp thông tin thì Công ty cổ phần*

Trí N không có thực hiện thủ tục chia tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể. Tình trạng pháp lý của Công ty trên hệ thống đăng ký doanh nghiệp quốc gia hiện nay là đang hoạt động". Mặc dù nguyên đơn chuyển tiền thông qua tài khoản ngân hàng do ông Cổ Thành C đứng tên. Tuy nhiên, tại thời điểm hai bên thỏa thuận và thực hiện chuyển tiền thì ông C là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Do đó, nguyên đơn yêu cầu Công ty cổ phần Trí N có trách nhiệm trả lại số tiền mà nguyên đơn đã chuyển là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 5, Điều 28 của Điều lệ Công ty cổ phần Trí N và Điều 87 của Bộ luật dân sự.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn không phải chịu án phí.

[6] Từ những phân tích nêu trên, xét lời đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở nên HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 87 và Điều 166 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lưu Văn M (Hộ kinh doanh Năm M).

Buộc bị đơn Công ty cổ phần Trí N có trách nhiệm trả cho nguyên đơn ông Lưu Văn M (Hộ kinh doanh Năm M) số tiền 174.000.000 đồng (*một trăm bảy mươi bốn triệu đồng*)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án

2/. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn Công ty cổ phần Trí N phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 8.700.000 đồng (*tám triệu bảy trăm ngàn đồng*).

3/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Phước Toàn